

Số: 19/QĐ-MNTC

Ninh Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN  
03 tháng năm 2026

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TRỰC CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 của UBND xã Ninh Giang về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho trường Mầm non Trục Chính;

Xét đề nghị của tổ Tài vụ;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố số liệu đánh giá tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước 03 tháng (năm 2026) của trường mầm non Trục Chính (theo biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổ Tài vụ, các tổ chuyên môn và các đơn vị dự toán có tên trong danh sách kèm theo tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
MẦM NON  
TRỤC CHÍNH  
Lê Thị Hiên

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH  
03 THÁNG ( THÁNG 1 ĐẾN THÁNG 3) NĂM 2026**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị  
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường Mầm non Trục Chính công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 03 tháng năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng/năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4.417,815</b>	<b>1.412,527</b>		
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>4.417,815</b>	<b>1.412,527</b>		
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				

2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	4.417,815	1.412,527		
3.1	<i>Kinh phí thường xuyên giao tự chủ</i>	3.793,418	992,047	26,15%	
3.2	<i>Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ</i>	624,397	420,480	67,34%	

Ninh Giang, Ngày 03 tháng 04 năm 2026

**Thủ trưởng đơn vị**

(Chữ ký, dấu)



**Lê Thị Hiên**